

Tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ đi kèm với những tín hiệu đa chiều của thị trường bất động sản

▲ **+7,85%**
VIỆT NAM GDP

▲ **+7,07%**
GRDP TP.HCM

▲ **+7,92%**
HÀ NỘI GRDP

▲ **+31,18%**
VN-INDEX

Chú thích: mũi tên chỉ sự thay đổi theo năm

CÁC CHỦ ĐỀ CHÍNH

- **Văn phòng:** Tỷ lệ trống trung bình của văn phòng Hạng A trong Q3/2025 giảm 4,2 điểm phần trăm so với quý trước, còn 18,6%. Quý 3 ghi nhận nhu cầu thuê văn phòng Hạng A tăng mạnh, đạt 27.000 m2 NLA diện tích hấp thụ. Tỷ lệ trống văn phòng Hạng B tăng nhẹ 1,2 đpt (đạt 13,7%) do có nguồn cung mới.
- **Bán lẻ:** Khối để bán lẻ của Saigon Marina IFC tại Quận 1 đã được khai trương, đạt tỷ lệ lấp đầy khoảng 60%. Với nguồn cung mới này, tỷ lệ trống được ghi nhận ở mức 6,7%, tăng 1,5 điểm phần trăm so với quý trước và 1,3 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm trước. Ngược lại, giá chào thuê tại khu vực ngoài trung tâm là 53,7 USD/m²/tháng, tăng 1,5% so với quý trước và 0,7% so với cùng kỳ năm trước.
- **Nhà ở:** Trong Q3/2025, thị trường nhà ở tại TP.HCM (cũ) ghi nhận nguồn cung mới từ 2.549 căn hộ và 220 căn nhà thấp tầng. Hầu hết nguồn cung đến từ giai đoạn tiếp theo các dự án hiện hữu, chỉ có 1 dự án thấp tầng tại Bình Tân là được chào bán lần đầu ra thị trường.
- **Đất Công nghiệp:** Thị trường tiếp tục có xu hướng chậm lại trong 9 tháng đầu năm 2025 do lo ngại về chính sách thuế quan. Các nguồn cung mới nằm ở vị trí tương đối xa. Giá chào thuê tăng nhẹ khoảng 2% so với Q2 2025, đạt 183 USD/m²/kỳ hạn thuê còn lại.
- **Nhà xưởng/Nhà kho xây sẵn:** Thị trường tiếp tục ghi nhận nhiều diễn biến tích cực. Các giao dịch thuê trong quý phần lớn là từ các doanh nghiệp logistics và thương mại điện tử. Trong Quý 3/2025, tỷ lệ lấp đầy đạt 74% và 96% lần lượt cho kho và xưởng xây sẵn.

TỔNG QUAN KINH TẾ

- Tăng trưởng GDP trong 9 tháng đầu năm 2025 đạt 7,85% so với cùng kỳ năm trước, đây là mức tăng cao nhất từng được ghi nhận trong 9 tháng đầu năm trong giai đoạn 2011–2025 (ngoại trừ giai đoạn hậu Covid năm 2022).
- Tổng vốn FDI đăng ký vào Việt Nam (bao gồm vốn đăng ký mới, điều chỉnh và góp vốn, mua cổ phần) đạt 28,54 tỷ USD trong 9 tháng đầu năm 2025, tăng 15% so với cùng kỳ.
- Tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam trong 9 tháng đầu năm 2025 đạt 348,74 tỷ USD, tăng 16,4% so với cùng kỳ. Trong khi đó, tổng kim ngạch nhập khẩu đạt khoảng 331,92 tỷ USD, dẫn đến thặng dư thương mại 16,82 tỷ USD trong 9 tháng.
- CPI tăng 3,27% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do tăng giá hàng nhập khẩu và căng thẳng thương mại.
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng của Việt Nam trong 9 tháng đầu năm 2025 đạt 5.176 nghìn tỷ đồng, tăng 9,5% so với cùng kỳ năm trước
- Trong 9 tháng đầu năm 2025, Việt Nam đón khoảng 15,4 triệu lượt khách quốc tế, tăng 21% so với cùng kỳ năm trước. Đây là mức cao kỷ lục trong 9 tháng đầu năm từng được ghi nhận.

Văn phòng

Thị trường văn phòng Hạng A tại TP.HCM ghi nhận những tín hiệu tích cực trong Quý 3 năm 2025

Thị trường văn phòng TP.HCM đã trở nên sôi nổi hơn trong Q3/2025. Tỷ lệ trống trung bình của văn phòng Hạng A giảm 4,2 điểm phần trăm so với quý trước, giảm từ 22,8% xuống còn 18,6%. Sự cải thiện này phản ánh diện tích hấp thụ mạnh mẽ, với hơn 27.000 m2 NLA chỉ tính riêng trong Q3/2025.

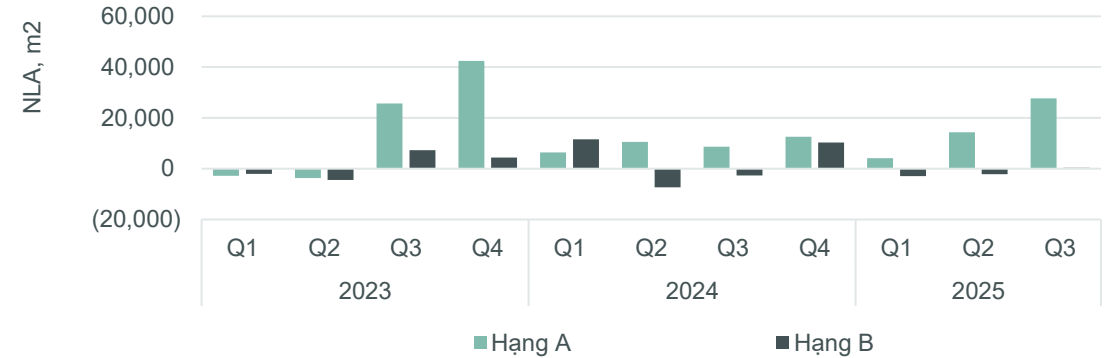
Trái lại, tỷ lệ trống trung bình của văn phòng Hạng B trong quý này tăng 1,2 điểm phần trăm so với quý trước và cùng kỳ năm 2024, lên mức 13,7%. Nguyên nhân chính là do thị trường đón một tòa nhà mới tại Quận 7 – Tân Thuận Tower vừa hoàn thành vào cuối Q3/2025 với hơn 13.000 m2 diện tích cho thuê (NLA). Nếu không tính nguồn cung mới, tỷ lệ trống văn phòng Hạng B vẫn duy trì ở mức 12,5% tương tự quý trước.

Giá thuê trung bình Hạng A giảm nhẹ 0,3% so với quý trước, tương tự với Hạng B điều chỉnh giảm 0,8%. Mức giá thuê lần lượt được ghi nhận là 46,3 và 26,6 USD/m2/tháng (chưa bao gồm phí dịch vụ và VAT). Mặc dù có sự điều chỉnh nhẹ theo quý, so với cùng kỳ năm 2024, giá thuê ở cả hai phân hạng đều ghi nhận mức cải thiện, lần lượt là 1,9% (Hạng A) và 1,7% (Hạng B).

Văn phòng Hạng A duy trì vị thế dẫn đầu: Logistics và CNTT dẫn đầu nhu cầu thuê văn phòng quy mô lớn

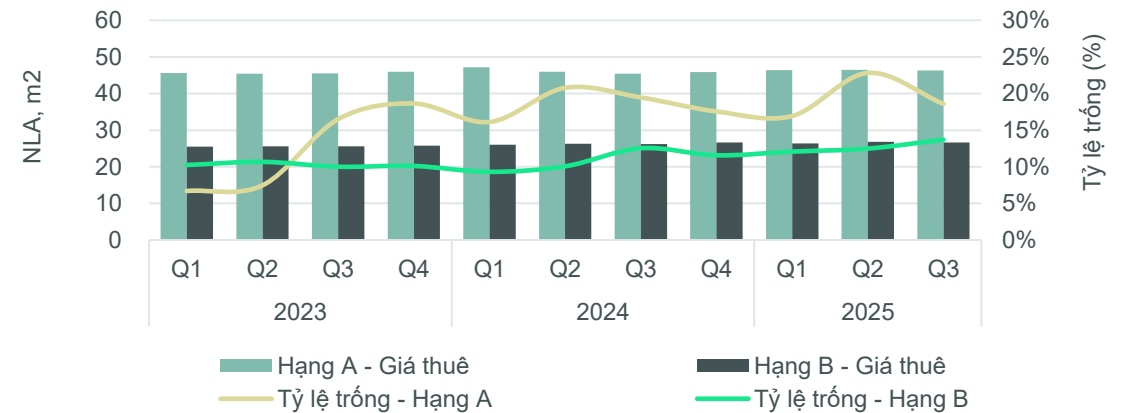
80% số giao dịch trong Quý 3 được thực hiện tại các tòa nhà Hạng A. Trong đó, 36% đến từ các công ty có nhu cầu mở rộng và 44% đến từ các công ty di dời, tìm kiếm các mặt bằng chất lượng. Đặc biệt trong quý này, ngành Logistics chiếm đến 40% tỷ trọng, dẫn đầu về diện tích giao dịch, tiếp theo đó là nhóm ngành Công nghệ thông tin và Bán lẻ/Thương mại/Thương mại dịch vụ. Phần lớn khách thuê thuộc các nhóm ngành trên đều cần diện tích lớn, từ 600 – 1.000m2 NLA, thậm chí một số khách thuê có thể yêu cầu diện tích thuê lên đến 3.000 m2 NLA. Vì thế, những tòa nhà hạng A có chất lượng xây dựng tốt, diện tích sàn lớn và liền mạch cùng việc đạt tiêu chí xanh được kỳ vọng sẽ tiếp tục ưu tiên bởi khách thuê.

HÌNH 1: Hoạt động thị trường, Văn phòng, TP.HCM



Nguồn: BP. Nghiên cứu CBRE Việt Nam, Q3/2025

HÌNH 2: Giá thuê, Văn phòng, TP.HCM



Giá chào thuê chưa bao gồm phí dịch vụ và thuế GTGT

Nguồn: BP. Nghiên cứu CBRE Việt Nam, Q3/2025

Bán lẻ

Khu vực trung tâm có thêm khối để bán lẻ mới

Trong tháng 8, khối đế thương mại của toà nhà Saigon Marina IFC tại Quận 1 được đi vào hoạt động với khoảng 60% diện tích được lấp đầy bởi các thương hiệu quen thuộc như Highlands Coffee, Tuệ House, Starbucks, Bắc Kim Thang. Khối đế thương mại này có diện tích cho thuê không quá lớn, 9.683 m², chủ yếu phục vụ cho nhân viên văn phòng của tòa nhà. Với nguồn cung mới này, giá thuê trung bình khu vực trung tâm giảm 4% so với quý trước và 2,4% so với năm ngoái, ghi nhận ở mức 267,6 USD/m²/tháng. Giá chào thuê ở khu vực ngoài trung tâm là 53,7 USD/m²/tháng, tăng 1,5% so với quý trước và 0,7% so với cùng kỳ năm ngoái.

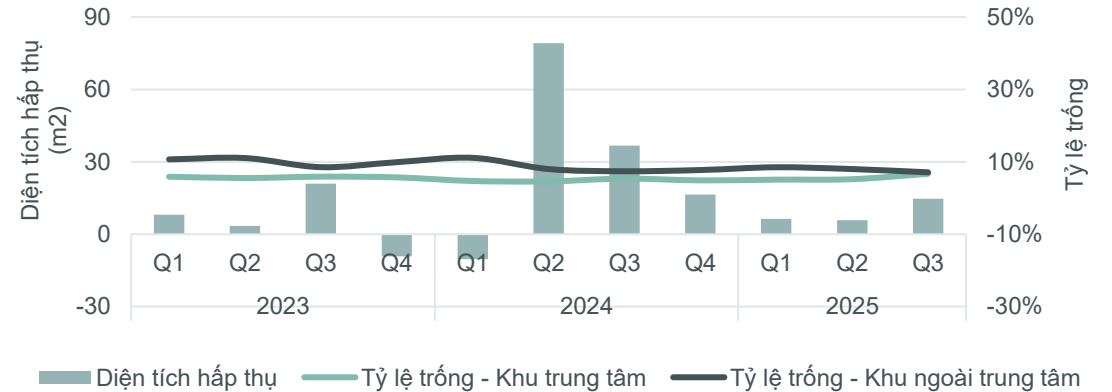
Thị trường ghi nhận nhu cầu thuê và tỷ lệ trống ổn định

Tại khu vực trung tâm, tỷ lệ trống là 6,7%, tăng 1,5 điểm phần trăm so với quý trước và 1,3 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm trước. Tại khu vực ngoài trung tâm, tỷ lệ trống là 7,1%, giảm 0,9 điểm phần trăm so với quý trước và 0,3 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm trước.

Tính đến Q3/2025, các thương hiệu thuộc ngành hàng ăn uống tiếp tục chiếm đa số chiếm 35% tổng số lượng giao dịch thuê. Mặc dù phải chịu áp lực cạnh tranh từ thương mại điện tử, Thời trang vẫn giữ vững vị trí với 20%; và Phong cách sống là 16%.

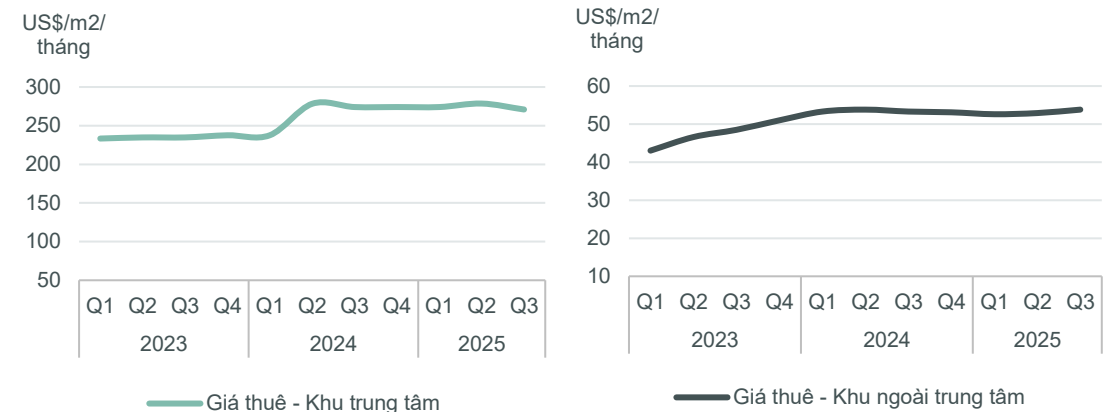
Làn sóng gia nhập và mở rộng của các thương hiệu Trung Quốc vẫn đang là điểm nổi bật của thị trường. CBRE ghi nhận sự mở rộng mặt bằng của hàng loạt thương hiệu như Chagee, KKV, Popmart, Oh!Some, Polarpopo, BanTianYao, Wayjie, Xian Niu Lau, Colorist... Trước áp lực các thương hiệu Trung Quốc mở rộng hàng loạt, các nhãn hàng trong nước cũng đang nỗ lực gia tăng sự hiện diện của mình trên thị trường, có thể kể đến sự mở rộng từ các thương hiệu như Hapas, Every Half, Highlands, Phuc Long, Cheese Coffee.

HÌNH 3: Hoạt động thị trường, Bán lẻ, TP.HCM



Nguồn: BP. Nghiên cứu CBRE Việt Nam, Q3/2025.

HÌNH 4: Giá chào thuê, Bán lẻ, TP.HCM



Chú thích: Giá chào thuê cho Tầng Trệt và Tầng Một, chưa bao gồm thuế GTGT và Phí dịch vụ

Nguồn: BP. Nghiên cứu CBRE Việt Nam, Q3/2025.

Căn hộ bán

Nguồn cung căn hộ cải thiện. Giá sơ cấp tiếp tục tăng tạo đà tăng cho giá rao bán trên thị trường thứ cấp

Đối với thị trường căn hộ, tất cả nguồn cung đều đến từ giai đoạn tiếp theo của dự án đã mở bán hoặc dự án tái khởi động sau khoảng thời gian dài tạm dừng. Chỉ riêng trong Quý 3 nguồn cung mới đã bằng gần gấp đôi tổng nguồn cung nửa đầu năm 2025, tăng 143% so với quý trước và tăng 19 lần so với cùng kỳ năm trước. Hơn 75% nguồn cung mới tập trung tại khu đông, TP.HCM (cũ).

Tính đến Q3/2025, giá bán sơ cấp thị trường căn hộ tại TP.HCM (cũ) đã đạt 87 triệu đồng/m² thông thủy, tăng 6,3% so với quý trước và tăng 31% so với cùng kỳ năm trước. Đáng chú ý, áp lực tăng giá từ thị trường sơ cấp đã lan sang thị trường thứ cấp, đẩy giá trung bình lên 60 triệu đồng/m², tăng 13% so với quý trước và 25% so với cùng kỳ năm trước.

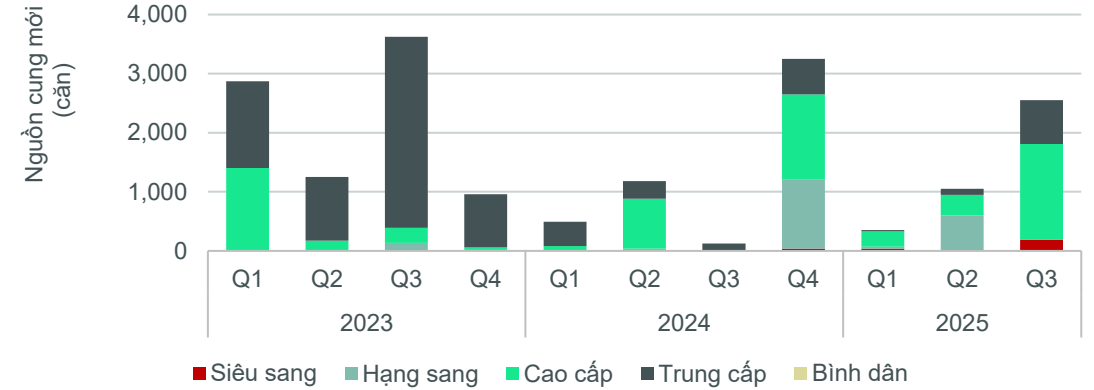
Giá bán cao tại Trung tâm dẫn đến tỷ lệ hấp thụ trên nguồn cung mới giảm và sự dịch chuyển nhu cầu sang Bình Dương

Số căn hộ bán được trong Quý 3 tại TP.HCM (cũ) đạt 2.250 căn, tăng 63% so với quý trước, tuy nhiên tính trên giỏ hàng mở bán mới, tỷ lệ hấp thụ chỉ đạt 68%, giảm so với quý trước (90%). Mặt bằng giá tăng nhanh khiến người mua có xu hướng cân nhắc kỹ hơn trước khi quyết định, dù nhu cầu vẫn hiện hữu, đặc biệt từ nhóm khách hàng có nhu cầu ở thực. Các dự án mở bán mới có giá trên 120 triệu đồng/m² ngày càng chiếm tỉ trọng cao, kéo thị trường nghiêng hẳn về phân khúc cao cấp, trong khi nguồn cung trung cấp thu hẹp nhanh, hạn chế lựa chọn cho người mua ở thực. Trong khi đó, chỉ trong vòng 9 tháng đầu năm, Bình Dương nổi lên với gần 11.000 căn hộ chào bán mới có giá dưới 60 triệu đồng/m², trở thành “vùng đệm” cho nhu cầu nhà ở hợp túi tiền và mở ra cơ hội dịch chuyển dòng vốn ra ngoài TP.HCM (cũ).

Triển vọng: Nguồn cung lớn đến từ khu vực TP.HCM mở rộng

Thị trường căn hộ tại TP.HCM (cũ) dự kiến ghi nhận thêm 4.300 căn hộ mở bán mới. Nếu tính gộp cả Bình Dương (cũ) và Bà Rịa – Vũng Tàu (cũ), tổng nguồn cung mới trong năm 2025 sẽ đạt trên 22.000 căn hộ, khẳng định tầm quan trọng ngày càng tăng của Vùng TP.HCM mở rộng trong việc đáp ứng nhu cầu nhà ở.

HÌNH 5: Nguồn cung mới, Căn hộ bán, TP.HCM



Nguồn: BP. Nghiên cứu CBRE Việt Nam, Q3/2025

HÌNH 6: Giá sơ cấp bình quân, Căn hộ bán, TP.HCM



Nguồn: BP. Nghiên cứu CBRE Việt Nam, Q3/2025. Từ Quý 1/2024, CBRE áp dụng tiêu chí xếp hạng chung cư mới (tham khảo trang Thuật ngữ).

Giá bán sơ cấp trung bình: US\$/m² (không bao gồm VAT, KPBT, các chiết khấu và được tính trên diện tích thông thủy), được khảo sát trên tất cả nguồn cung đang mở bán trong quý xem xét, bao gồm dự án được mở bán mới lần đầu hoặc các giai đoạn tiếp theo của dự án đã mở bán trước đó.

Biệt thự & Nhà phố

Thị trường Bất động sản thấp tầng tại TP.HCM phục hồi mạnh mẽ trong Quý 3 năm 2025

Trái với mảng căn hộ, thị trường bất động sản thấp tầng TP.HCM (cũ) sau một thời gian dài trầm lắng đang có dấu hiệu hồi phục nhẹ trong Quý 3/2025, với những tín hiệu tích cực từ nguồn cung mới và tỷ lệ hấp thụ.

Sự trở lại của nguồn cung mới: nguồn cung mới đạt 220 căn trong Quý 3, tăng 197% so với quý trước. Đáng chú ý, hơn 95% nguồn cung mới tập trung tại khu vực phía tây (Bình Tân, Bình Chánh cũ), phản ánh xu hướng phát triển về phía ngoại vi.

Giá sơ cấp thị trường toàn thị trường duy trì ổn định ở mức 303 triệu đồng/m² so với thời điểm Quý 2 và giảm 3% so với cùng kỳ năm trước.

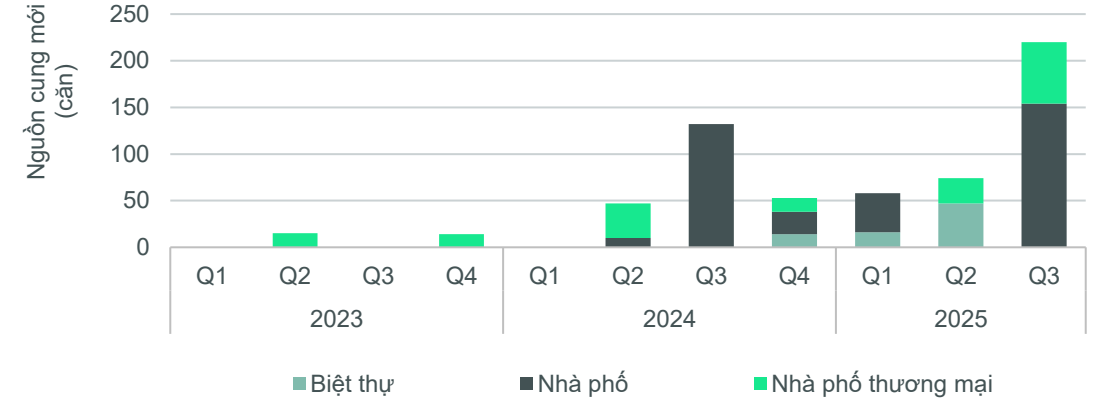
Tuy nhiên, giá thứ cấp tiếp tục tăng mạnh trong bối cảnh nguồn cung mới vẫn còn khá hạn chế, tăng 18% so với Quý 3/2024, lên mức trung bình 167 triệu đồng/m² đất.

Thị trường ghi nhận hơn 170 giao dịch thành công, tăng 108% so với quý trước.

Triển vọng: Nguồn cung tiếp tục cải thiện so với 2023 và 2024

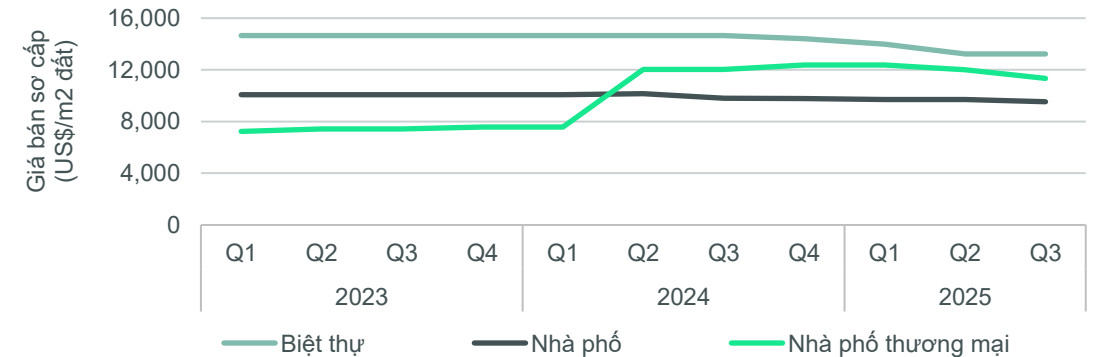
Thị trường nhà ở thấp tầng tại TP.HCM (cũ) dự kiến ghi nhận thêm 750 căn nhà thấp tầng mở bán mới. Nếu tính gộp cả Bình Dương (cũ) và Bà Rịa – Vũng Tàu (cũ), tổng nguồn cung mới trong năm 2025 sẽ đạt trên 2.400 căn thấp tầng.

HÌNH 7: Nguồn cung mới, Biệt thự & Nhà phố, TP.HCM



Nguồn: BP. Nghiên cứu CBRE Việt Nam, Q3/2025

HÌNH 8: Giá sơ cấp bình quân, Biệt thự & Nhà phố, TP.HCM



Nguồn: BP. Nghiên cứu CBRE Việt Nam, Q3/2025.

Giá sơ cấp trung bình: US\$/m² đất (không bao gồm VAT và được tính trên diện tích đất), giá này được tính trên tất cả các dự án vẫn đang tính trong quý xem xét, bất kể được chào bán trong quý hay trước đó.

Thị trường Công nghiệp miền Nam

Thị trường đất công nghiệp miền Nam: Chậm lại do tâm lý thận trọng

Trong 9T/2025, thị trường đất công nghiệp tại miền Nam Việt Nam đã chứng kiến sự chậm lại về tình hình hoạt động, chủ yếu đến từ tâm lý thận trọng của các nhà đầu tư và doanh nghiệp sản xuất trước những mối quan ngại về chính sách thương mại đang diễn ra giữa Hoa Kỳ và Việt Nam. Cụ thể, tổng diện tích đất công nghiệp hấp thụ tại khu vực phía Nam trong chín tháng đầu năm 2025 đạt khoảng 80 ha, thấp hơn 70% so với diện tích hấp thụ được ghi nhận trong cùng kỳ năm 2024.

Về phía nguồn cung, thị trường đất công nghiệp miền Nam đã bắt đầu đón nhận sự bổ sung đáng kể từ Quý 3 năm 2025 với khoảng 853 ha, tập trung chủ yếu từ các dự án tại TP.HCM, Bình Dương và Long An. Giá chào thuê trung bình toàn thị trường chỉ tăng khoảng 2% so với Quý 2/2025 đạt mức 183 USD/m²/kỳ hạn thuê còn lại do thị trường có nguồn cung mới nhưng vị trí xa trung tâm.

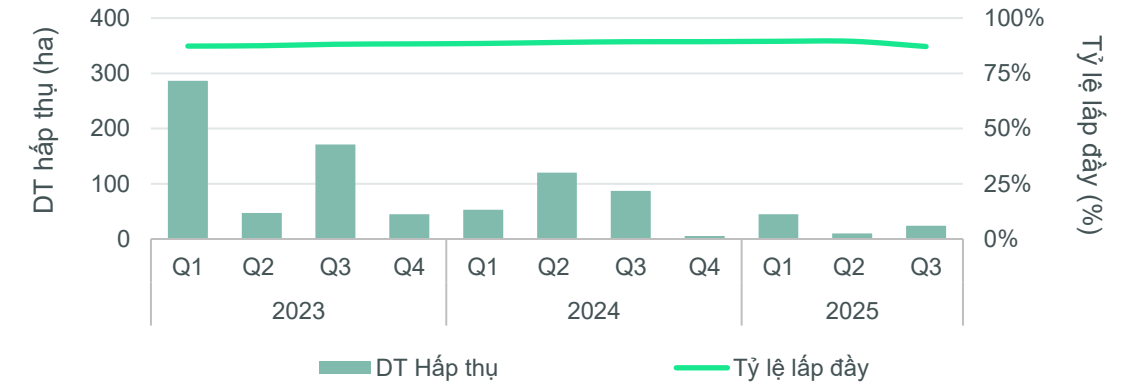
Kho xưởng xây sẵn duy trì tỷ lệ lấp đầy khả quan với sự dẫn dắt chính từ nhóm ngành logistics và e-commerce

Nhu cầu thuê RBF/RBW khả quan hơn thị trường đất công nghiệp là do xu hướng ngày càng tăng của các khách thuê tìm kiếm giải pháp linh hoạt và tối ưu hóa chi phí đầu tư ban đầu khi thiết lập cơ sở sản xuất tại Việt Nam. Nhu cầu thuê RBF/RBW tại khu vực này chủ yếu đến từ các doanh nghiệp thuộc các ngành trọng điểm như Logistics, Thương mại điện tử (E-commerce), và Sản xuất Nội thất.

Thị trường diễn biến tích cực trong 9T2025, cụ thể

- Xưởng Xây Sẵn duy trì tình hình hoạt động tốt với tỷ lệ lấp đầy đạt 96%. Với nguồn cung hiện hữu gần như đã được lấp đầy, tổng diện tích hấp thụ cho nhà xưởng trong chín tháng đầu năm 2025 giảm nhẹ 4% so với cùng kỳ năm trước, đạt 570.000 m².
- Kho Xây Sẵn ghi nhận tổng diện tích hấp thụ trong chín tháng đầu năm đạt hơn 400.000 m², tăng 14% so với cùng kỳ. Thị trường đã có sự bổ sung đáng kể 161.000 m² diện tích mới trong Quý 3 năm 2025, tỷ lệ lấp đầy của toàn thị trường vẫn giữ mức ổn định 74%, không thay đổi so với quý trước, cho thấy sự cân bằng giữa nguồn cung mới và gia tăng nhu cầu thuê của thị trường.
- Giá chào thuê trung bình của kho đạt 5,0 USD/m²/tháng và xưởng đạt 5,2 USD/m²/tháng, không thay đổi nhiều so với quý trước

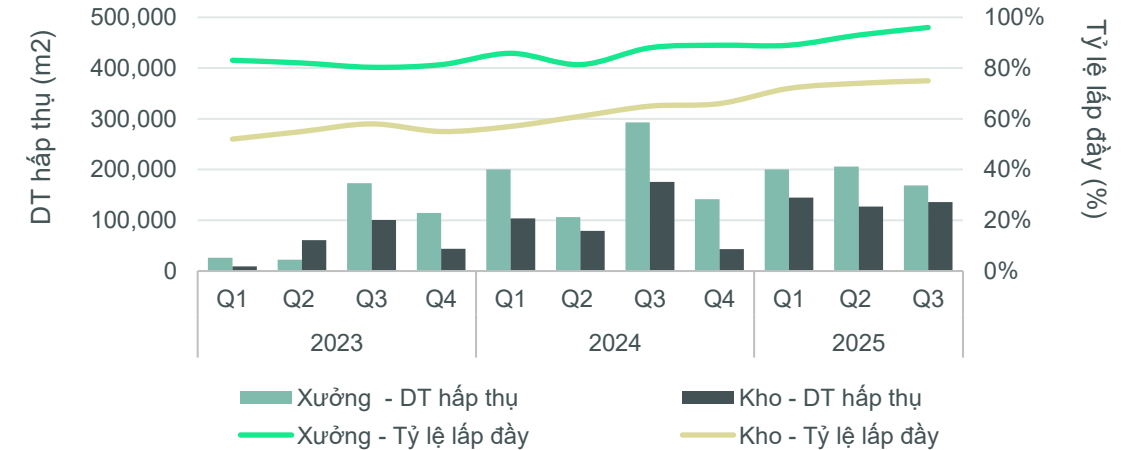
HÌNH 9: Đất công nghiệp, miền Nam, Thị trường cấp 1



Nguồn: BP. Nghiên cứu CBRE Việt Nam, Q3/2025

Ghi chú: Thị trường cấp 1 bao gồm TP.HCM, Bình Dương, Đồng Nai, Long An và BR-VT

HÌNH 10: Nhà xưởng xây sẵn và Nhà kho xây sẵn, miền Nam, Thị trường cấp 1



Nguồn: BP. Nghiên cứu CBRE Việt Nam, Q3/2025

Ghi chú: Thị trường cấp 1 bao gồm TP.HCM, Bình Dương, Đồng Nai và Long An.

Thuật ngữ

Hạng A, B (văn phòng): Mặc dù tại TP.HCM hiện không có một hệ thống phân loại chuẩn, phân hạng tổng quát được hiểu như sau:

Các tòa nhà hạng A: Các tòa nhà cao tầng, tọa lạc trong khu trung tâm, diện tích sàn không cột trên 1.000 m², độ cao trần 2,75 m, đơn vị quản lý chuyên nghiệp, thiết kế cơ điện hiện đại, có sảnh chờ thang máy và có hệ số hiệu dụng cao.

Các tòa nhà hạng B: Thông thường đạt 75% các tiện nghi của tòa nhà hạng A, cũng tọa lạc trong khu trung tâm hay rìa khu trung tâm, có ít nhất 7 tầng và diện tích sàn mỗi tầng từ 500 - 1.000 m².

Diện tích thực thuê mới: Diện Tích Thực Thuê Mới là thông số chỉ ra phần diện tích thực được thuê mới tính trong một khoảng thời gian nhất định. Thông số này được tính dựa vào công thức sau:

Diện Tích Thực Thuê Mới = phần diện tích mới được đưa vào sử dụng

- + diện tích còn trống của kỳ trước
- diện tích bị phá bỏ hoặc không còn được sử dụng
- diện tích trống của kỳ này

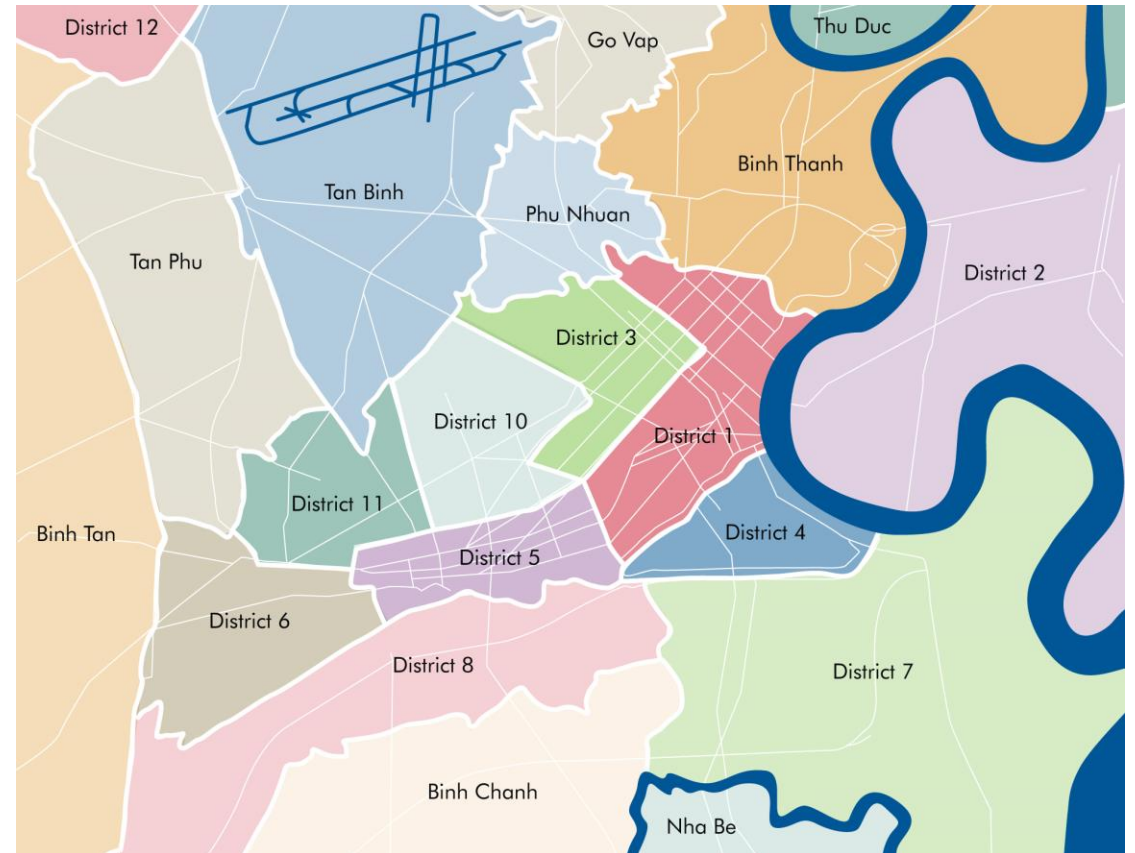
Giá thuê: Giá Thuê được hiểu là giá “chào thuê” trung bình, không bao gồm bất kỳ khoản ưu đãi nào. Giá Thuê được tính bằng đô-la Mỹ trên một mét vuông cho phần diện tích sàn hoặc diện tích thực, không bao gồm hoặc có bao gồm phần phí dịch vụ và các loại thuế bất động sản liên quan tùy theo thông lệ của từng phân khúc thị trường. Giá Thuê hoặc Giá Phòng Bình Quân được tính theo cơ sở sau:

- Văn phòng cho thuê: Giá chào, tính trên diện tích sàn, không bao gồm thuế GTGT và phí dịch vụ
- Trung tâm bán lẻ: Giá chào, tính trên diện tích sàn, không bao gồm thuế GTGT và phí dịch vụ
- Căn hộ dịch vụ: Giá chào, tính trên diện tích sàn, có bao gồm thuế GTGT và phí dịch vụ.

Tiêu chí phân hạng căn hộ của CBRE áp dụng từ Quý 1/2024:

- Siêu sang: dự án với giá sơ cấp trung bình trên 12.000 USD/m²
- Hạng sang: dự án với giá sơ cấp trung bình từ 5.000 USD/m² đến 12.000 USD/m²
- Cao cấp: dự án với giá sơ cấp trung bình từ 2.500 đến 5.000 USD/m²
- Trung cấp: dự án với giá sơ cấp trung bình từ 1.500 đến 2.500 USD/m²
- Bình dân: dự án với giá sơ cấp trung bình dưới 1.500 USD/m²

Diện tích thực sử dụng: Diện Tích Thực Sử Dụng của một mặt bằng thuê được tính từ tim của phần tường ngăn cách giữa các mặt bằng thuê. Diện Tích Thực Sử Dụng cũng bao gồm cả phần độ dày của phần tường ngăn cách mặt bằng thuê với các khu vực chung, buồng thang máy, giếng trời, thang bộ.





Miễn trừ trách nhiệm:

Báo cáo này được thực hiện bởi Bộ Phận Nghiên cứu Châu Á Thái Bình Dương của CBRE, thuộc Bộ phận Nghiên cứu của CBRE - một mạng lưới các nhà nghiên cứu ưu việt, cộng tác để cung cấp các nghiên cứu thị trường bất động sản và dự báo kinh tế lượng cho các nhà đầu tư và người sở hữu bất động sản trên toàn cầu. Tất cả các tài liệu được trình bày trong báo cáo này, trừ khi có chỉ định cụ thể khác, đều thuộc bản quyền và độc quyền của CBRE. Thông tin trong tài liệu này, bao gồm cả các dự báo, đã được thu thập từ các tài liệu và nguồn được cho là đáng tin cậy vào ngày xuất bản. Trong khi chúng tôi không nghi ngờ tính chính xác của nó, chúng tôi đã không xác minh nó và không đảm bảo, bảo hành hoặc đại diện về nó. Độc giả có trách nhiệm đánh giá độc lập mức độ liên quan, chính xác, đầy đủ và đơn vị tiền tệ của thông tin xuất bản này. Báo cáo này được trình bày cho mục đích thông tin chỉ dành riêng cho khách hàng và chuyên gia của CBRE, và không được sử dụng hoặc được coi như một lời đề nghị hoặc lời mời chào bán hoặc mua hoặc đăng ký chứng khoán hoặc các công cụ tài chính khác. Tất cả các quyền đối với tài liệu đều được bảo lưu và không một tài liệu nào, nội dung của nó, cũng như bất kỳ bản sao nào của nó, có thể bị thay đổi theo bất kỳ cách nào, được chuyển đến, sao chép hoặc phân phối cho bất kỳ bên nào khác mà không có sự cho phép trước bằng văn bản của CBRE. Mọi sự xuất bản hoặc phân phối lại trái phép các báo cáo nghiên cứu của CBRE đều bị cấm. CBRE sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất, thiệt hại, chi phí hoặc chi phí phát sinh hoặc phát sinh bởi lý do của bất kỳ người nào sử dụng hoặc dựa vào thông tin trong ấn phẩm này.

Contact

Dương Thùy Dung

Giám đốc Điều hành, BP. Nghiên cứu
CBRE Việt Nam
+84 28 6284 7668 ext. 4035
dung.duong@cbre.com

Nguyễn Hoài An

Giám đốc Cấp cao, Chi nhánh Hà Nội
CBRE Việt Nam
+84 24 6288 6379 ext. 4506
an.nguyen@cbre.com

Phạm Ngọc Thiên Thanh

Giám đốc, BP. Nghiên cứu
CBRE Việt Nam
+84 28 6284 7668
thanh.pham@cbre.com